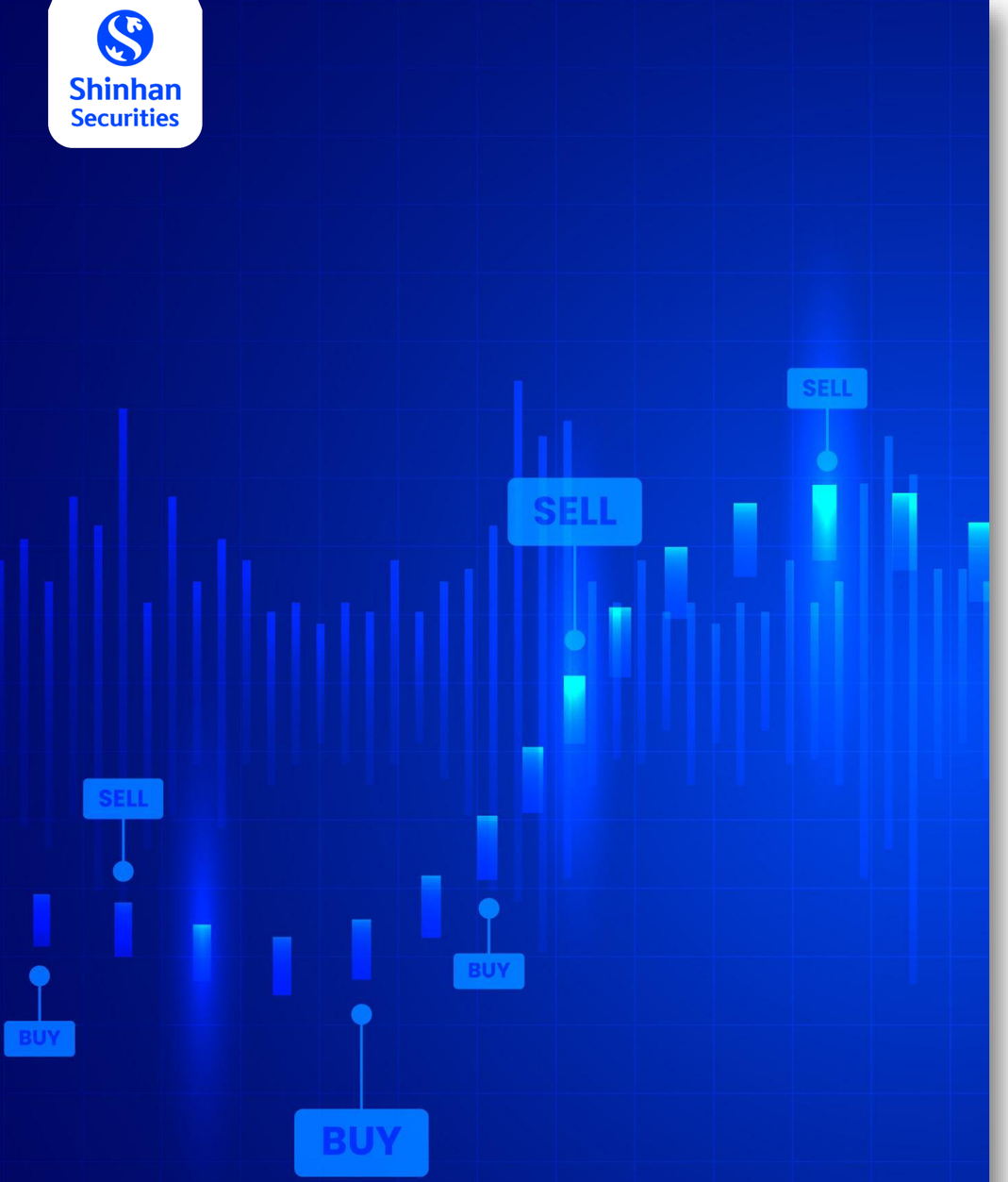


MORNING CALL

24/02/2025

“Tiến đến gần 1300”

Chứng khoán Mỹ ghi nhận phiên giảm điểm rất mạnh. Thị trường chứng khoán Mỹ lao dốc vào thứ Sáu khi dữ liệu kinh tế làm dấy lên lo ngại về sự suy thoái của nền kinh tế Mỹ và lạm phát dai dẳng, khiến các nhà đầu tư tìm kiếm các tài sản an toàn hơn. Chỉ số S&P 500 mất 1.7%, và Nasdaq 100 giảm 2.1%, trong khi chỉ số Dow Jones giảm 748 điểm, đánh dấu mức giảm lớn nhất trong năm nay. Cổ phiếu của UnitedHealth giảm mạnh 7.2% sau các báo cáo rằng Bộ Tư pháp đang điều tra các hoạt động thanh toán Medicare của công ty này, khiến nó trở thành thành phần có hiệu suất kém nhất của Dow

Áp sát ngưỡng 1300 điểm. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,296.75 (+3.77 điểm, +0.29%) với thanh khoản cao hơn so với mức trung bình 20 phiên. Trong xu hướng ngắn hạn, thị trường tiếp diễn tăng về vùng 1300 với thanh khoản duy trì trên mức trung bình. Mặc dù thị trường đã vượt kháng cự 1280 nhưng vùng 1300 chuẩn bị hướng đến là vùng cản cứng đã nhiều lần kiểm định thất bại. **Trong kịch bản tích cực, lực cầu cần gia tăng tiếp diễn để hỗ trợ VN-Index trong lần kiểm định này.**

Chiến lược giao dịch: Thị trường đang theo xu hướng tăng trong ngắn hạn và tiệm cận sát vùng kháng cự 1,300. Nếu trading ngắn hạn, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân quanh vùng 1,240 điểm và chốt lời dần khi tiến về vùng 1,280-1,300 điểm. Với chiến lược nắm giữ, nhà đầu tư có thể giải ngân thêm khi VN-Index vượt khỏi và bảo vệ thành công vùng 1,300 điểm.

Nguyễn Thảo
☎ (84-28) 6299 8004
✉ thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam
☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất





Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 24/02/2025

Chứng khoán Mỹ ghi nhận phiên giảm điểm rất mạnh

- Thị trường chứng khoán Mỹ lao dốc vào thứ Sáu khi dữ liệu kinh tế làm dấy lên lo ngại về sự suy thoái của nền kinh tế Mỹ và lạm phát dai dẳng, khiến các nhà đầu tư tìm kiếm các tài sản an toàn hơn. Chỉ số S&P 500 mất 1.7%, và Nasdaq 100 giảm 2.1.%, trong khi chỉ số Dow Jones giảm 748 điểm, đánh dấu mức giảm lớn nhất trong năm nay. Cổ phiếu của UnitedHealth giảm mạnh 7.2% sau các báo cáo rằng Bộ Tư pháp đang điều tra các hoạt động thanh toán Medicare của công ty này, khiến nó trở thành thành phần có hiệu suất kém nhất của Dow
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa tăng nhẹ vào thứ Sáu, thu hẹp đà giảm từ mức cao kỷ lục đạt được đầu tuần, khi thị trường đánh giá dữ liệu PMI mới nhất và loạt báo cáo doanh nghiệp, đồng thời chuẩn bị cho cuộc bầu cử Đức vào cuối tuần. Chỉ số STOXX 50 tăng 0,3% và STOXX 600 tăng 0,5%. Hoạt động khu vực tư nhân ở khu vực đồng euro vẫn duy trì sự mở rộng nhẹ, khi sự mạnh mẽ của các nhà cung cấp dịch vụ bù đắp cho một giai đoạn thu hẹp khác của các nhà sản xuất
- Chỉ số Nikkei 225 tăng 0.26% để đóng cửa ở mức 38,777, trong khi chỉ số Topix rộng hơn tăng 0.07% lên 2,737 vào thứ Sáu, đảo ngược mức giảm trước đó. Sự phục hồi này theo sau những bình luận từ Thống đốc Ngân hàng Nhật Bản Kazuo Ueda, người cho biết ngân hàng trung ương sẵn sàng tăng mua trái phiếu chính phủ nếu lãi suất dài hạn tăng mạnh. Trong khi đó, dữ liệu cho thấy lạm phát lõi ở Nhật Bản đã tăng lên 3.2% trong tháng 1, từ 3% vào tháng 12, vượt qua dự báo 3.1%. Lạm phát chung cũng tăng lên 4%, từ 3.6%, mức cao nhất trong hai năm.
- Giá dầu giảm hơn 2 USD/thùng vào thứ Sáu, ghi nhận mức giảm hàng tuần khi các nhà đầu tư phải vật lộn với rủi ro địa chính trị Trung Đông đang giảm dần, cùng với sự không chắc chắn về một thỏa thuận hòa bình tiềm năng ở Ukraine. Dầu Brent giảm 0.4% trong tuần, trong khi dầu thô tương lai của Mỹ giảm 0.5% hàng tuần

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,297	0.29%	2.51%	6.99%
S&P 500 Index	6,013	-1.71%	-1.44%	18.16%
Dow Jones Index	43,428	-1.69%	-2.24%	10.98%
GP 100	8,659	-0.04%	1.85%	12.37%
Nikkei 225	38,777	0.26%	-2.89%	-0.82%
SHCOMP Index	3,379	0.85%	3.89%	12.45%
STOXX 600	554	0.52%	4.49%	11.38%
KOSPI Index	2,632	-0.84%	3.76%	-1.33%
Hang Seng	23,478	3.99%	17.00%	40.37%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	74	-0.24%	-5.41%	-9.03%
WTI	70	-0.38%	-6.07%	-8.31%
Gasoline	203	0.16%	-0.93%	-10.84%
Natural gas	4	-4.98%	-0.10%	150.97%
Coal	102	-1.45%	-13.38%	-14.57%
Gold	2,923	-0.45%	5.49%	43.89%
China HRC	3,461	0.87%	0.00%	-13.58%
Steel rebar	3,271	-0.97%	1.65%	-15.02%
BDI index	981	4.25%	26.09%	-47.43%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	106	-0.34%	-1.12%	2.22%
USD/VND	25,510	0.04%	-1.67%	-3.32%
EUR/USD	1	0.52%	0.14%	-3.12%
USD/JPY	149	0.21%	4.73%	1.17%
USD/CNY	7	-0.13%	0.18%	-0.84%
USD/GPB	1	-0.32%	-1.49%	0.11%
USD/KRW	1,431	0.19%	-0.06%	-7.01%
USD/AUD	2	-0.18%	-0.85%	2.70%
USD/CAD	1	0.18%	1.00%	-4.89%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Phân hóa giữa các nhóm ngành

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,296.75	14.00	3.77	0.29	614	14,400
HNX INDEX	237.57	21.62	-0.45	-0.19	72	978

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	0.8	-4.5	-4.0	1.3	25.7	3.3	124,984.5
Bảo hiểm	1.3	12.3	12.1	30.9	17.2	1.8	56,494.8
Bất động sản	-0.2	2.9	1.4	-7.1	13.8	1.1	693,466.4
Công nghệ Thông tin	-0.6	-6.8	-6.4	55.4	26.9	5.6	227,700.5
Dầu khí	0.0	7.9	12.6	13.1	23.6	2.6	68,286.3
Dịch vụ tài chính	-0.2	5.2	3.0	2.6	20.0	1.5	198,830.6
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.3	1.8	0.9	-4.3	19.3	1.9	292,056.4
Du lịch và Giải trí	-0.4	0.6	-2.6	31.9	13.5	10.2	125,475.1
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.1	4.3	3.7	11.4	13.8	1.6	150,682.1
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.4	0.1	-2.5	10.0	14.6	1.8	60,528.2
Hóa chất	0.0	8.6	4.0	14.5	22.1	2.1	239,720.1
Ngân hàng	0.7	3.3	5.0	10.6	9.2	1.5	2,224,565.6
Ô tô và phụ tùng	0.1	5.4	3.6	-4.0	22.7	1.2	14,909.5
Tài nguyên Cơ bản	-0.4	-0.1	-1.5	-0.9	16.5	1.3	215,931.2
Thực phẩm và đồ uống	0.5	0.3	-1.5	-1.2	20.4	2.5	425,819.0
Truyền thông	-0.2	7.7	16.2	80.8	21.1	1.8	3,463.4
Xây dựng và Vật liệu	0.3	7.0	10.0	8.6	24.5	1.5	138,673.2
Y tế	-0.3	0.9	1.0	14.3	18.6	2.2	40,496.6

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	2/21/2025	2/20/2025	TB 20 phiên
Bán lẻ	72.34	805	467	396
Công nghệ Thông tin	40.24	837	597	554
Thực phẩm và đồ uống	27.86	1,013	792	675
Xây dựng và Vật liệu	19.68	1,047	875	743
Ngân hàng	19.42	4,088	3,423	2,388
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7.57	886	824	700
Dầu khí	3.13	212	205	153
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.9	180	181	125
Hàng cá nhân & Gia dụng	-6.8	148	159	135
Bảo hiểm	-15.4	70	83	48
Truyền thông	-20.6	51	64	30
Tài nguyên Cơ bản	-24.5	521	691	582
Bất động sản	-26.0	1,836	2,481	1,284
Dịch vụ tài chính	-26.3	1,648	2,235	1,282
Du lịch và Giải trí	-34.9	108	166	109
Ô tô và phụ tùng	-35.6	196	305	125
Hóa chất	-47.1	641	1,210	520
Y tế	-50.1	56	112	54

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Theo dấu dòng tiền "cá mập" 24/02/2025

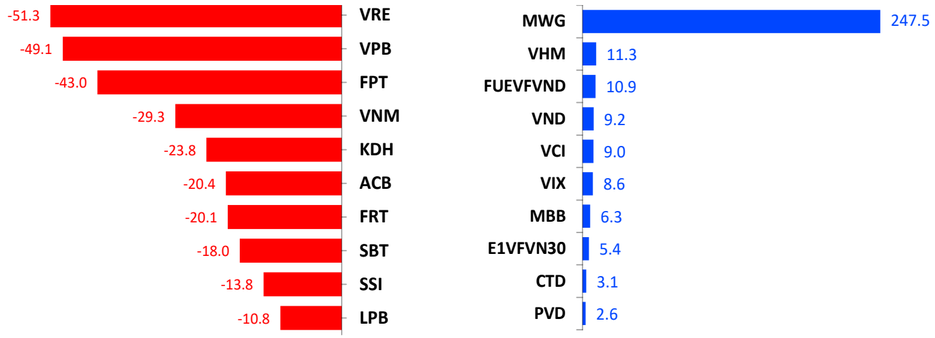
Khối ngoại bán ròng nhẹ

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

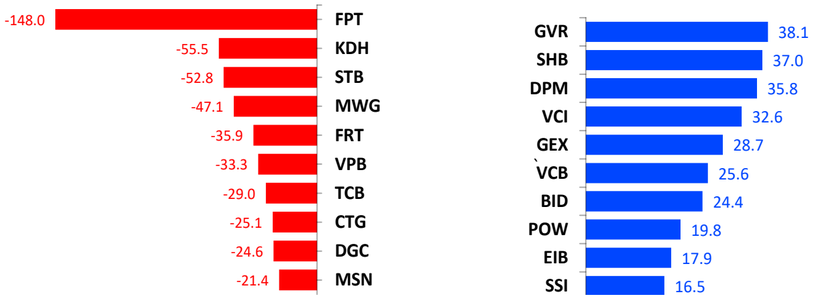
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(76)	(62)	176	(114)
Tài nguyên Cơ bản	3	(20)	11	8
Truyền thông	-	1	(0)	(1)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(14)	40	(15)	(25)
Y tế	(1)	(0)	(0)	1
Hóa chất	0	59	(60)	1
Dịch vụ tài chính	29	50	(146)	96
Du lịch và Giải trí	(2)	(15)	27	(12)
Ngân hàng	(107)	(40)	233	(194)
Xây dựng và Vật liệu	(2)	23	97	(119)
Thực phẩm và đồ uống	(49)	(14)	74	(60)
Bán lẻ	228	(91)	(125)	215
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(1)	23	(12)	(10)
Hàng cá nhân & Gia dụng	(5)	4	16	(20)
Công nghệ Thông tin	(43)	(152)	213	(61)
Ô tô và phụ tùng	2	(3)	(6)	9
Bảo hiểm	(0)	8	(16)	8
Dầu khí	2	(6)	18	(12)
Tổng cộng	**(37)**	**(196)**	**486**	**(290)**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 24/02/2025

Nhóm cổ phiếu ngành nào bị siết khi áp dụng Bộ Chỉ số HOSE-Index 4.0?

Bộ chỉ số HOSE-Index phiên bản 4.0 sẽ chính thức có hiệu lực từ ngày 1 tháng 3/2025. Một trong những nội dung thay đổi ở Bộ chỉ số mới này, đó là việc giới hạn tỷ trọng vốn hóa (VN30). Việc quy định này có hiệu lực từ tháng 3/2025 sẽ góp phần ổn định cơ cấu ngành và hạn chế việc một ngành chiếm tỷ trọng quá nhiều trong rổ chỉ số như hiện nay, khi tỷ trọng nhóm tài chính nói chung và ngân hàng nói riêng trong VN30 chiếm trên 54% tính tới 31-12-2024. Việc giới hạn tỷ trọng trong các nhóm ngành sẽ giúp chỉ số VN30 không quá phụ thuộc vào một nhóm ngành và khắc phục sự bất hợp lý trong cơ cấu các nhóm ngành. Đồng thời, tiêu chí thanh khoản, với hai yếu tố là khối lượng giao dịch và giá trị giao dịch của cổ phiếu đã được nâng cao. **Điều này là quan trọng, bởi tiêu chí thanh khoản thường là yếu tố nền tảng được xem xét khi xây dựng các chỉ số và là tiêu chí quan trọng của các quỹ ETF.**

Phân bón Bình Điền lên kế hoạch lãi 2025 đi lùi

Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, doanh nghiệp đặt kế hoạch doanh thu đạt hơn 7,400 tỷ đồng, giảm 21% so với thực hiện năm 2024. Lãi trước thuế 281 tỷ đồng, giảm gần phân nửa thực hiện năm trước. Về chỉ tiêu sản lượng, ước tính sản lượng sản xuất 605,000 tấn; sản lượng tiêu thụ cũng ước đạt 605,000 tấn. **Chúng tôi đánh giá đây là kế hoạch thận trọng trong bối cảnh biến động khó lường của giá phân bón trên thị trường thế giới cũng như trong nước.**

Chế biến sâu tạo lợi thế cạnh tranh cho ngành hàng tôm Việt Nam

Việt Nam chế biến nhiều mặt hàng giá trị gia tăng mà Ecuador và Ấn Độ không chế biến được, hoặc chế biến được ít nên tôm Việt chế biến có thế mạnh. Ấn Độ và Ecuador nếu có ý định xuất khẩu tôm chế biến sang các thị trường, có thể phải mất 5 - 10 năm nữa mới đạt được trình độ chế biến tôm Việt hiện nay. Mặc dù công nghệ chế biến hiện đại góp phần nâng cao chất lượng cho con tôm chế biến, nhưng cũng cần có những yếu tố như bàn tay khéo léo của đội ngũ lao động mới hoàn thiện sản phẩm. **Nhờ vào đầu tư công nghệ hiện đại, nên dù phải chịu sức ép cạnh tranh mạnh mẽ từ tôm giá rẻ của Ecuador, Ấn Độ, Indonesia, tôm Việt Nam vẫn có thể đứng vững, thậm chí chiếm thị phần lớn nhất trên thị trường quốc tế so với các quốc gia khác**

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 24/02/2025

Xu hướng: Tăng trong ngắn hạn

- VNINDEX đóng cửa ở mức 1,296.75 (+3.77 điểm, +0.29%) với thanh khoản cao hơn so với mức trung bình 20 phiên. Thị trường có 202 mã xanh và 258 mã đỏ. Nhóm cổ phiếu blue-chips đang có tín hiệu thu hút dòng tiền trở lại. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là VCB, CTG, BCM trong khi FPT VIC và VHM đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại bán ròng 192 tỷ đồng.
- Kỹ thuật: Thị trường xuất hiện rung lắc khi tiến gần về vùng kháng cự 1300, nhưng lực cầu hấp thụ khá tốt giúp VN-Index đóng cửa cao nhất phiên. Trong xu hướng ngắn hạn, thị trường tiếp diễn tăng về vùng 1300 với thanh khoản duy trì trên mức trung bình và không gặp áp lực bán mạnh ở vùng 129x. Chỉ báo EMA20 duy trì hướng lên cho thấy xu hướng của thị trường được cải thiện. Trong kịch bản tích cực, lực cầu cần gia tăng tiếp diễn để hỗ trợ VN-index trong lần kiểm định này.
- Ở kịch bản tích cực, VN-Index xuất hiện cây nến xanh với thân nến rộng trong các phiên tiếp theo cùng thanh khoản cải thiện theo chiều tăng, giúp khẳng định sự kiểm soát của phe mua và tạo đà VN-Index tiến đến vượt đỉnh cũ 1,300.
- Ở kịch bản tiêu cực hơn, VN-Index tiếp tục điều chỉnh giảm cùng thân nến rộng. Khi đó hỗ trợ tiếp theo sẽ là vùng 1,230 - 1,250 điểm. Đây là vùng điểm hỗ trợ mạnh trên cả đồ thị ngày và tuần.
- Chiến lược: Thị trường đang theo xu hướng tăng trong ngắn hạn và tiệm cận sát vùng kháng cự 1,300. Nếu trading ngắn hạn, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân quanh vùng 1,240 điểm và chốt lời dần khi tiến về vùng 1,280-1,300 điểm. Với chiến lược nắm giữ, nhà đầu tư có thể giải ngân thêm khi VN-Index vượt khỏi và bảo vệ thành công vùng 1,300 điểm.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường quay lại vùng 1,300
- Cơ sở: Thị trường được kì vọng giao dịch trong vùng 1,240-1,250
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục thủng hỗ trợ giảm xuống vùng 1,200 – 1,220

Danh mục cổ phiếu trading

24/02/2025 3:00 PM

ĐVT: nghìn đồng

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
KBC	Giữ	29.1	31.3	28.1	8%	-3%	29.5	11	1.20%	2/7/2025	
ICT	Giữ	13.8	14.8	13.2	7%	-4%	13.7	4	-1.09%	2/18/2025	
BFC	Giữ	41.9	45.2	40.4	8%	-4%	43.3	3	3.22%	2/19/2025	
MBB	Giữ	22.8	24	22.3	5%	-2%	22.9	1	0.44%	2/21/2025	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	NT2	20.85	23	20.4	10.31%	Cổ phiếu break khỏi nền tích lũy, thanh khoản gia tăng. Chờ đợi nhịp test về vùng 20.4 mở ra cơ hội mua mới. NT2 được hưởng lợi nhờ sản lượng huy động khí cải thiện đáng kể trong 2025
2	TCB	26.5	28.3	24.7	6.79%	TCB bứt phá khỏi kháng cự 1 năm với thanh khoản mạnh. Nhịp điều chỉnh kiểm định lại vùng giá 25 sẽ mở ra cơ hội mua mới
3	PLX	43.2	46	39	6.48%	PLX đã bứt phá khỏi vùng tích lũy 4 tháng với thanh khoản liên tục gia tăng các phiên gần đây. Kì vọng nhịp quay về kiểm định vùng 39 - 40 sẽ mở ra cơ hội giải ngân mới
4	TCH	17	18	16.3	5.88%	Cổ phiếu đã chính thức vượt thoát khỏi vùng tích lũy sau đà giảm vừa qua. Chờ đợi nhịp điều chỉnh về vùng 16 mở ra cơ hội mua mới
5	VCI	36.25	38.9	35.5	7.31%	Cổ phiếu đã chính thức vượt thoát khỏi kênh giảm giá với thanh khoản gia tăng. Nhóm ngành chứng khoán kì vọng được hưởng lợi khi thị trường vượt đỉnh

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MBS	27.2	30	25.8	10%	-5%	31.0	9	13.97%	09/12/2024	09/25/2024	2.48%
MBB	23.8	25.9	23.4	9%	-2%	25.9	14	8.82%	09/10/2024	09/30/2024	2.61%
NLG	40.9	44.6	39.6	9%	-3%	40.2	16	-1.71%	09/12/2024	10/04/2024	1.13%
PHR	57.9	63.9	58.2	10%	1%	58.2	15	0.52%	09/16/2024	10/07/2024	2.47%
POW	13	15	12.5	15%	-4%	12.6	11	-3.08%	10/01/2024	10/16/2024	-0.98%
MBS	29.9	34.5	29.3	15%	-2%	29.3	4	-2.01%	10/10/2024	10/16/2024	-0.53%
KBC	27.7	32	26.8	16%	-3%	26.8	17	-3.25%	09/27/2024	10/22/2024	-1.63%
MBB	25.5	27.7	24.75	9%	-3%	24.8	11	-2.94%	10/10/2024	10/25/2024	-2.62%
HAH	42.5	47.5	40.4	12%	-5%	47.5	16	11.76%	10/18/2024	11/11/2024	-2.73%
VHC	73.2	80.1	72.3	9%	-1%	72.3	20	-1.23%	22/10/2024	11/19/2024	-5.10%
CTD	67.2	76.0	64.5	13%	-4%	64.5	15	-4.02%	28/10/2024	11/18/2024	-3.00%
PTB	63.5	73.0	61.8	14%	-4%	61.8	3	-2.68%	14/11/2024	11/19/2024	-2.17%
HPG	25.85	27.8	25.85	8%	0%	27.8	9	7.54%	11/22/2024	12/5/2024	3.14%
NTP	65.9	72.9	64.3	11%	-2%	64.3	4	-2.43%	12/13/2024	12/19/2024	-0.63%
MWG	60.7	66.5	59.8	10%	-1%	59.8	3	-1.48%	12/16/2024	12/19/2024	-0.72%
ACB	24.8	27.3	24.8	10%	0%	24.8	20	0.00%	11/22/2024	12/20/2024	2.17%
NHA	28.1	30.8	28.1	10%	0%	28.1	26	0.00%	11/27/2024	1/2/2025	2.23%
TCM	46.2	49.1	46.2	6%	0%	46.2	31	0.00%	11/22/2024	1/6/2025	1.42%
MWG	60.7	66.2	57.85	9%	-5%	57.85	2	-4.70%	2/1/2025	1/6/2025	-1.84%
SZC	41.9	45.3	40.4	8%	-4%	40.4	6	-3.58%	1/6/2025	1/14/2025	-2.05%
HDG	27.5	31	26.6	13%	-3%	26.6	2	-3.27%	1/20/2025	1/22/2025	-0.54%
HAH	49.05	51.9	49	6%	0%	51.9	26	5.81%	12/27/2024	2/3/2025	-1.73%
HPG	26.2	28.2	25.4	8%	-3%	25.4	17	-3.05%	1/16/2025	2/10/2025	1.68%
Hiệu quả trung bình							12	**0.39%**			**-0.30%**

Sự kiện nổi bật

February 2025

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
26	27	28	29	30	31	1
Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán	Nghỉ Tết Nguyên Đán
2	3	4	5	6	7	8
	Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 1 (Mỹ)	Cơ hội việc làm JOLTs tháng 12 Mỹ	Chỉ số PMI dịch vụ ISM tháng 1 Mỹ	Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam	_ Bảng lương phi nông nghiệp Mỹ tháng 1 _ Tỷ lệ thất nghiệp Mỹ tháng 1	
9	10	11	12	13	14	15
			_ Tỷ lệ lạm phát lõi Mỹ theo tháng - Tháng 1 _ Lời điều trần của Chủ tịch Fed Powell	Chỉ số PPI Mỹ theo tháng - Tháng 1	Doanh số bán lẻ theo tháng - Tháng 1 của Mỹ	
16	17	18	19	20	21	22
			Giấy phép xây dựng sơ bộ của Mỹ - Tháng 1	_ Họp FOMC _ Đáo hạn HDTL	Doanh số bán nhà hiện có tại Mỹ - Tháng 1	
23	24	25	26	27	28	1
				Tăng trưởng GDP của Mỹ theo quý (ước tính lần 2) - Quý 4	Chỉ số giá PCE lõi của Mỹ theo tháng - Tháng 1	

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.